

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Z
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số: 92/2018/QĐST - HNGĐ

Z, ngày 10 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 123/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018 giữa:

*. Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị L, sinh năm 1990

*. Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1988

Đề địa chỉ: X – Y - Z - Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 02/7/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị L và anh Nguyễn Xuân T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ vợ chồng: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị L và anh Nguyễn Xuân T.

* Về con chung: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị L và anh T: Giao con chung là Nguyễn Thị B, sinh ngày 11/08/2017 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thời gian bắt đầu tính từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, thì người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

* Về án phí: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị L và anh T: Chị Trịnh Thị L chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị Trịnh Thị L đã nộp đủ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2017/0001052 ngày 18/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Z.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Z;
- THADS huyện;
- Đương sự;
- UBND xã Y;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lương Minh Phương